

Số: 139/2019/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 16 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019, giữa:

1. *Nguyên đơn*: chị Võ Thị Oanh K, sinh năm 1986.

HKTT: ấp C, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: anh Phan Văn P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Oanh K và anh Phan Văn P. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 17, ngày 11/4/2016 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về con chung: cháu Phan Thị Ngọc H, sinh ngày 03/4/2017.

Chị Võ Thị Oanh K có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Thị Ngọc

H, sinh ngày 03/4/2017. Anh Phan Văn P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 695.000đ (Sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng) đến khi con chung tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 05/4/2019.

Anh Phan Văn P có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không tranh chấp.

- Về nợ chung: không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Võ Thị Oanh K đồng ý nộp. Số tiền án phí chị K phải nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001812 ngày 15/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ chị K được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Án phí cấp dưỡng hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh Phan Văn P phải nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã M, huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Nhi